

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **76/2024/HS-ST**

Ngày: 13/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy;

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh; Bà Trần Thị Oanh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đỗ Tuấn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 05/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HS ngày 20/02/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2024/QĐST-HS ngày 01/3/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy H**; **Sinh năm: 1958**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố số 5, phường X, quận N, thành phố H; Địa chỉ nơi ở: Số nhà 291 đường X, tổ dân phố số 5, phường X, quận N, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 5/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Duy T (*Đã chết*); Con bà: Trần Thị M (*Đã chết*); Gia đình Bị cáo có 05 anh chị em, Bị can là con thứ 4; Vợ: Nguyễn Thị Hương Lan; Bị cáo có 03 con (Con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2012; Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số: 89/HSST ngày 27/10/1979 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xử phạt Nguyễn Duy H 09 tháng tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*”; Án có kháng cáo; Bản án số: 23/HS2/PT ngày 22/01/1980 của Tòa án

nhân dân thành phố Hà Nội, xử phạt H 06 tháng tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*”.
(*Đã xóa án tích*)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 11/10/2023; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú*”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Trọng P ;
Sinh năm: 1973; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: T 4, phường P, quận N, thành phố Hà Nội;

(*Bị cáo có mặt tại phiên tòa, anh P vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 02/10/2023, tổ công tác Công an quận Nam Từ Liêm tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực địa bàn phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện tại nhà số 291, đường Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội có Nguyễn Duy H và Trần Gia Th (*Sinh năm 1968; Địa chỉ: Phường X, quận N, thành phố Hà Nội*) đang giao dịch mua bán số lô, số đề nên tổ công tác Công an quận Nam Từ Liêm đã tiến hành bắt người phạm tội quả tang, lập biên bản đưa về trụ sở cơ quan Công an để điều tra, làm rõ.

Vật chứng tạm giữ của Nguyễn Duy H gồm có: 01 bảng ghi tay số lô đề; 6.150.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại Samsung Galaxy A21S màu đen; 01 điện thoại OPPO A83 màu đồng; Tạm giữ của Nguyễn Trọng P : 01 điện thoại Iphone 8 màu đen;

Quá trình điều tra, xác định: Nguyễn Duy H hiện đang kinh doanh bán buổi và bán nước tại nhà (địa chỉ: Số 291 đường Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội). Ngoài ra, vào các buổi chiều H có ghi các số lô, số đề cho khách đến uống nước chè hoặc nhận tin nhắn mua số lô, số đề qua điện thoại sau đó chuyển bảng lô, đề cho 01 người tên “Ha” (*hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) để hưởng lợi, kiếm thêm thu nhập. Đối với khách mua trực tiếp H ghi các số lô, số đề khách mua vào một tờ giấy kích thước 5x7cm (*được gọi là tích kê*), đưa lại cho khách dùng để so sánh khi trúng thưởng, Th toán trực tiếp bằng tiền mặt, nếu có những khách quen thì H không cần ghi vào tích kê vì là khách quen với nhau và nhớ các số lô, số đề khách mua. Tất cả các số lô, số đề H nhận được từ khách (*có thể trực tiếp đến ghi hoặc qua điện thoại*) rồi tập hợp ghi lại vào một tờ giấy A4, cứ đến khoảng 18 giờ 05 phút cùng ngày thì H chụp ảnh lại, sau đó gửi tin nhắn qua ứng dụng Zalo cho “Ha” ở khu vực Xuân Phương để hưởng tiền hoa hồng. H quy

ước với khách số tiền mua số lô, số đề và thắng thua dựa trên kết quả mở thưởng hàng ngày của Xổ số kiến thiết miền Bắc như sau: Mỗi số lô, H bán cho khách 22.500 đồng/01 điểm lô rồi chuyển cho Ha 21.750 đồng, hưởng lợi 750 đồng, sau đó so sánh các số lô đã mua với hai số cuối trong các số trúng thưởng. Trường hợp khách trúng thưởng, khách được hưởng 80.000 đồng/01 điểm lô, nếu số lô đã mua trùng nhiều lần với hai số cuối trong các giải thưởng thì số tiền trúng thưởng sẽ được cộng dồn theo số lần trùng tương ứng, nếu không trúng khách mất toàn bộ số tiền đã mua; Khách mua 10.000 đồng số đề, H khuyến mãi thêm cho khách thành 11.000 đồng, chuyển cho Ha 7.250 đồng, hưởng lợi 2.750 đồng. H quy ước với khách để trúng thưởng thì số đề khách mua phải trùng với các số cuối của giải đặc biệt (số đề thường trùng hai số cuối, đề ba càng thì phải trùng ba số cuối). Nếu trúng thưởng, H Th toán cho khách số tiền gấp 70 lần số tiền đã mua số đề trùng với hai số cuối của giải đặc biệt (bao gồm cả tiền đã khuyến mãi), gấp 400 lần số tiền đã mua đối với số đề ba càng;

H sử dụng số điện thoại 0366178178 và số 0912093307 đăng ký tài khoản Zalo có tên là “ Nguyen Duy H” để chuyển bảng số lô, số đề vào tài khoản Zalo của “Ha” có tên là “Thiên Y”. H đã bán số lô, số đề trong các ngày:

Ngày 30/9/2023: H bán khách 60 số đề với tổng số tiền đề là: 3.126.000 đồng, 04 số đề 3 càng với số tiền là 176.000 đồng, H thu số tiền thực tế của khách là 2.761.000 đồng, thu thực tế số tiền đề 3 càng là 160.000 đồng, khách không trúng số đề nào; Bán cho khách 22 số lô với tổng số 865 điểm lô x 22.500 đồng = 19.462.500 đồng, khách trúng số tiền lô là 5.600.000 đồng. Tổng số tiền H tổ chức đánh bạc ngày 30/9/2023 là: 3.126.000 đồng + 176.000 đồng + 19.462.500 đồng + 5.600.000 đồng = 28.364.500 đồng;

Ngày 01/10/2023: H bán cho khách 52 số đề với tổng số tiền đề là: 2.267.000 đồng, thu thực tế số tiền của khách là: 1.984.000 đồng, khách trúng số tiền đề là 3.500.000 đồng; Bán cho khách 23 số lô với tổng số 786 điểm lô x 22.500 đồng = 17.685.000 đồng, khách trúng số tiền lô là 2.400.000 đồng. Tổng số tiền H tổ chức đánh bạc ngày 01/10/2023 là: 2.267.000 đồng + 3.500.000 đồng + 17.685.000 đồng + 2.400.000 đồng = 25.852.000 đồng;

Ngày 02/10/2023: H bán cho khách 27 số đề với tổng số tiền đề là: 1.551.000 đồng, thu số tiền thực tế của khách là: 1.386.000 đồng, ghi được 13 số lô với tổng số 380 điểm lô x 22.500 đồng = 8.550.000 đồng, tổng cộng ngày 02/10/2023 H bán được số tiền là: 10.101.000 đồng. Do thời điểm phát hiện, bắt quả tang trước kỳ quay mở thưởng kết quả xổ số trong ngày nên không tính kết quả thắng thua, nên tổng số tiền H đánh bạc trong ngày 02/10/2023 là: 10.101.000 đồng.

H khai: Ngày 30/9/2023, trong các số đề đã bán cho khách thì các số 45,54,48,84,15,51,18,81,75,57,78,87 H bán cho Nguyễn Trọng P (*Sinh năm: 1973; Địa chỉ: Tổ dân phố số 4, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*) với giá mỗi số 40.000 đồng, nhưng H khuyến mại cho P và ghi thành 50.000 đồng. P đã trả cho H 480.000 đồng tiền mặt, kết quả P thua. Tổng số tiền P đánh bạc là 600.000 đồng. Đối với Nguyễn Trọng P : Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập P để làm rõ, P khai nhận các số đề trên là trực tiếp P sử dụng tài khoản Zalo “Hung Santa Phe” nhắn tin cho H vào tài khoản P lưu là “chú H” để mua số đề. Qua xác minh nhân thân, P không có tiền án, tiền sự;

Đối với Trần Gia Thanh: Ngày 02/10/2023, Thđang mua 02 số đề của H là các số 22, 27 với giá mỗi số là 50.000 đồng, nhưng H khuyến mại cho Thvà ghi thành 55.000 đồng. Thvà H bị bắt trước thời điểm mở thưởng nên tổng số tiền dùng để đánh bạc của Thlà 110.000 đồng. Qua xác minh nhân thân, Thkhông có tiền án, tiền sự;

Ngày 28/11/2023, Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 1195 và số: 1196/QĐ-XPHC xử phạt Trần Gia Thvà Nguyễn Trọng P về hành vi: Đánh bạc theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021, mức phạt 350.000 đồng/người.

Đối với đối tượng tên “Ha” là người nhận bảng số lô, số đề của Nguyễn Duy H: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã gửi công văn đến Công ty cổ phần VNG đề nghị làm rõ tài khoản Zalo “Thiên Y”. Tuy nhiên, Công ty cổ phần VNG trả lời: “*Không thể hỗ trợ cung cấp thông tin sau khi kiểm tra và rà soát do không đủ thông tin*”. Nguyễn Duy H cho biết không biết về nhân thân, địa chỉ của “Ha”. Ngày 08/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định tách hành vi Tổ chức đánh bạc và tài liệu liên quan đến người tên”Ha” chưa rõ nhân thân để làm rõ xử lý sau.

Ngày 02/10/2023, số tiền thực tế H đã thu của khách là 9.836.000 đồng, H đã chi tiêu hết 3.686.000 đồng, còn lại 6.150.000 đồng đã bị Cơ quan điều tra tạm giữ. Ngày 01/10/2023, số tiền thực tế H đã thu của khách là 19.669.000 đồng, H chuyển cho “Ha” 18.533.900 đồng, H hưởng lợi số tiền là: 1.135.100 đồng, số tiền này H đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 30/9/2023, số tiền thực tế H đã thu của khách là: 22.383.500 đồng, H chuyển cho “Ha” 20.931.475 đồng, H hưởng lợi số tiền là: 1.452.025 đồng, số tiền này H đã chi tiêu cá nhân hết.

Tổng số tiền H tổ chức đánh bạc bằng hình thức “bán số lô, số đề” từ ngày 30/9/2023 đến ngày 02/10/2023 là: 64.317.500 đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi bốn triệu, ba trăm mười bảy nghìn, năm trăm đồng*), H thu lợi số tiền là: 12.423.125 đồng;

Theo Cáo trạng số: 11/CT-VKSNTL ngày 30/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Bị cáo Nguyễn Duy H về tội: “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định như sau: “*Điều 322. Tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc*

1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên;”

Tại phiên toà: Bị cáo Nguyễn Duy H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của Bị cáo và xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Bị cáo về tội: “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi Bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho Bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, được cải tạo ngoài xã hội, cũng là bài học cho Bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo Nguyễn Duy H và kết luận, giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo H về tội: “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo như sau: Bị cáo H có nhân thân xấu, đã 01 lần bị kết án về tội: “*Cố ý gây thương tích*” từ năm 1979 đã được xóa án tích, thuộc trường hợp được coi là không có án tích; Sau khi phạm tội, Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, Bị cáo đã tự nguyện nộp vào Ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền thu lợi bất chính từ hành vi “*Tổ chức đánh bạc*”; Gia đình Bị cáo có công với Cách mạng, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho Bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo phạm tội 02 lần, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét Bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho Bị cáo H được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao Bị cáo về UBND nơi Bị cáo cư trú để giám sát giáo dục Bị cáo trong thời gian thử thách cũng có tác dụng giáo dục Bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 322; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo H từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt tiền đối với Bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà Nước công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm có: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A21S màu đen và 01 điện thoại di động OPPO A83 màu đồng, tạm giữ của Bị cáo; 01 điện thoại di động Iphone 8 + màu đen, tạm giữ của anh Nguyễn Trọng P ; Buộc Bị cáo H nộp vào ngân sách Nhà Nước số tiền Bị cáo thu lợi từ việc phạm tội là: 12.423.125 đồng (*Bằng chữ: Mười hai triệu, bốn trăm hai mươi ba nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng*), được trừ vào số tiền: 6.150.000 đồng tạm giữ của Bị cáo; Buộc Bị cáo H còn phải nộp vào ngân sách Nhà Nước số tiền: 6.273.125 đồng (*Bằng chữ: Sáu triệu, hai trăm bảy mươi ba nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng*).

Lưu hồ sơ vụ án: 01 bản ghi tay số lô, số đề, là vật chứng của vụ án (Bút lục số 62); Về trách nhiệm dân sự: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Bị cáo: Lời khai nhận tội của Bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy, có đủ cơ sở để xác định: Trong các ngày từ 30/9/2023 đến ngày 02/10/2023 Nguyễn Duy H đã có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức “bán số lô, số đề” tại địa chỉ: Số 291 đường Xuân Phương, tổ dân phố số 5, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 30/9/2023, H đã có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức “bán số lô, số đề” với tổng số tiền là: 28.364.500 đồng, H hưởng lợi số tiền là: 1.452.025 đồng;

Khoảng 18 giờ ngày 01/10/2023, H đã có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức “bán số lô, số đề” với tổng số tiền là: 25.852.000 đồng, H hưởng lợi số tiền là: 1.135.100 đồng;

Khoảng 18 giờ ngày 02/10/2023, H đã có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức “bán số lô, số đề” với tổng số tiền là: 10.101.000 đồng, H hưởng lợi số tiền là: 9.836.000 đồng;

Bị cáo H đã khai nhận hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức “bán số lô, số đề” của Bị cáo như nêu trên. Tổng số tiền H tổ chức đánh bạc từ ngày 30/9/2023 đến ngày 02/10/2023 là: 64.317.500 đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi bốn triệu, ba trăm mười bảy nghìn, năm trăm đồng*), H thu lợi số tiền là: 12.423.125 đồng (*Bằng chữ: Mười hai triệu, bốn trăm hai mươi ba nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng*).

Hành vi nêu trên của Bị cáo Nguyễn Duy H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố Bị cáo H về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của Bị cáo H không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn xâm phạm đến đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà Nước về phòng chống các tệ nạn xã hội, còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng với động cơ tư lợi, mục đích nhằm thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc, Bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo H có nhân thân xấu, đã 01 lần bị kết án về tội: “*Cố ý gây thương tích*” từ năm 1979 đã được xóa án tích; Sau khi phạm tội, Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực H tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, Bị cáo đã tự nguyện nộp vào Ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”; Gia đình Bị cáo có công với Cách mạng, nên Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo phạm tội 02 lần, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo H thuộc trường hợp được coi là không có án tích; Sau khi phạm tội Bị cáo đã tự nguyện nộp vào Ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội, xét thấy Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự, Bị cáo phạm tội 02 lần, trong đó các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng, Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử nhận thấy Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho Bị cáo H được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, không cần phải bắt Bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho Bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao Bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi Bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục Bị cáo trong thời gian thử thách, Gia đình Bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo, cũng có tác dụng giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo H từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng là chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với Bị cáo cao hơn đề nghị của Kiểm sát viên.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận thấy Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo;

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà Nước công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội của Bị cáo: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A21S màu đen và 01 điện thoại di động OPPO A83 màu đồng, tạm giữ của Bị cáo;

Buộc Bị cáo H phải nộp vào ngân sách Nhà Nước số tiền Bị cáo thu lợi từ việc phạm tội là: 12.423.125 đồng (*Bằng chữ: Mười hai triệu, bốn trăm hai mươi ba nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng*), được trừ vào số tiền: 6.150.000 đồng tạm giữ của Bị cáo và số tiền 6.300.000 đồng Bị cáo H tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Nam Từ Liêm (*Biên lai thu tiền số 09447 ngày 12/3/2024*). Xác nhận Bị cáo H đã nộp toàn bộ số tiền Bị cáo thu lợi bất chính.

Trả lại anh Nguyễn Trọng P : 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 + màu đen, tạm giữ của anh P ; Lưu hồ sơ vụ án: 01 băng ghi tay số lô, số đề, là vật chứng của vụ án (*Bút lục số 62*);

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không;

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Bị

cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến kHA nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 322; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội: “Tổ chức đánh bạc”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao Bị cáo H cho Ủy ban nhân dân phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục Bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình Bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A21S màu đen và 01 điện thoại di động OPPO A83 màu đồng; Trả lại anh Nguyễn Trọng P : 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 + màu đen (Có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 124, ngày 19/02/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội);

Buộc Bị cáo H phải nộp vào ngân sách Nhà Nước số tiền là: 12.423.125 đồng (Bằng chữ: Mười hai triệu, bốn trăm hai mươi ba nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng), được trừ vào số tiền: 6.150.000 đồng tạm giữ của Bị cáo và số tiền

6.300.000 đồng Bị cáo H tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Nam Từ Liêm (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/02/2024 tại Kho bạc Nhà Nước Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và Biên lai thu tiền số 09447 ngày 12/3/2024). Xác nhận Bị cáo H đã nộp toàn bộ số tiền Bị cáo thu lợi bất chính.

Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1, 4 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS TAND Q.Nam Từ Liêm;
- UBND P.Xuân Phương, Q.Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội;
- Gia đình Bị cáo;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS TAND
quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS TAND
quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

